

**THÔNG TƯ số 64-TB-QG ngày 22-11-1956**  
về việc thi hành nghị định số 157-NĐ  
ngày 10-11-1956 quy định tiêu chuẩn  
cung cấp của thương bệnh binh ở trong  
trại và các trường thương binh.

**BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG BINH**

Kính gửi :

- *Ô. Ô. Chủ tịch Ủy ban Hành chính các Liên khu 3, 4, Tả ngạn Ô. Ô. Chủ tịch Ủy ban Hành chính và Trưởng ty thương binh các tỉnh Bắc-ninh, Thái-bình, Hà-nam, Thanh-hóa, Nghệ-an, Hà-tĩnh.*
- *Trường thương binh hỏng mắt.*
- *Trường bổ túc văn hóa thương bệnh binh Liên khu 3.*

Nghị định số 157-NĐ, ngày 10-11-1956 của Bộ quy định một số tiêu chuẩn cung cấp mới, sửa đổi một số tiêu chuẩn cung cấp cũ của nghị định số 3-NĐ ngày 3-3-1955, thống nhất việc cung cấp tinh theo đơn vị đồng bạc Ngân hàng Việt-nam.

Thông tư này nêu rõ mục đích ý nghĩa của việc cải tiến cung cấp mới, giải thích rõ một số điều khoản cần thiết và hướng dẫn các địa phương cách thức thi hành nghị định trên.

**I. — Mục đích ý nghĩa của việc cải tiến tiêu chuẩn cung cấp.**

Qua hai năm khôi phục kinh tế và phát triển văn hóa, chúng ta đã thu được những thành tích nhất định trong việc hàn gắn vết thương chiến tranh, củng cố miền Bắc làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Nhưng trước mắt chúng ta còn nhiều khó khăn: Nước ta là một nước nông nghiệp lạc hậu, lại bị 15 năm chiến tranh tàn phá, công nghiệp rất ít. Trong hai năm khôi phục kinh tế ta lại có nhiều sai lầm, khuyết điểm làm hạn chế thành tích và gây thêm khó khăn cho ta. Trình độ kinh tế nước ta thấp kém nên mức sống của nhân dân ta còn thấp. Đời sống của anh em thương bệnh binh chúng ta cũng không thể tách rời đời sống chung của nhân dân. Đầu năm 1955, Đảng và Chính phủ đã cải tiến tiêu chuẩn cung cấp cho thương bệnh binh các trại, do đó, đời sống của anh chị em có được nâng lên một phần. Nhưng từ đầu năm 1956 tới nay, giá sinh hoạt ngày một lên cao nên tiêu chuẩn cung cấp cũ không còn phản ánh đúng sinh hoạt thực tế của anh chị em nữa. Vì vậy, mặc dầu trước khó khăn hiện nay, theo chủ trương chung của Đảng và Chính phủ cần cải tiến công tác ưu đãi thương bệnh binh để đáp ứng với yêu cầu về đời sống, nâng cao một phần đời sống của anh chị em thương bệnh binh ở trại, nhằm làm cho anh chị em thêm sức khỏe, thêm tinh thần phấn khởi, yên tâm học tập, tu dưỡng tiến bộ để chuẩn bị ra trại canh tác, công tác, góp phần vào việc đấu tranh thống nhất nước nhà.

**II. — Giải thích một số điểm cần thiết trong tiêu chuẩn cung cấp mới.**

Tiêu chuẩn cung cấp của thương bệnh binh trong các trại trước tính theo đơn vị bằng ki-lô gạo. Cách tính đó có nhiều phức tạp cho việc kế toán, sinh hoạt phí hàng tháng của thương bệnh binh, lại không thống nhất vì giá gạo ở mỗi địa phương khác nhau nên đã làm cho anh em thương bệnh binh thắc mắc. Nay tính theo đơn vị đồng bạc Ngân hàng Việt-nam sẽ đơn giản cách tính toán hơn, tiêu chuẩn cấp phát do đó được thống nhất hơn. Hơn nữa khi giá gạo thị trường hạ, đời sống anh em thương bệnh binh trại có điều kiện cải tiến hơn, vì không phải phụ thuộc vào giá gạo cấp phát. Tiền gạo, tiền chợ, tiền củi không phân biệt riêng, sẽ để anh em tùy tiền sử dụng, như vậy hợp lý hơn.

Trong hai tiêu chuẩn ăn và tiêu vật hàng tháng đều được nâng cao hơn trước, song tiêu chuẩn tiêu vật được nâng cao hơn để phù hợp với yêu cầu chi tiêu cần thiết của mỗi thương bệnh binh hàng tháng, như xà phòng giặt giũ, tiền cắt tóc, diêm thuốc. Trong phụ cấp tiêu vật của thương bệnh binh là cán bộ có sự chiếu cố một phần chức vụ của anh em ở đơn vị, song không quân bình vì thực tế ở đơn vị cán bộ chức trách công tác có nặng nề hơn, nên cần thiết phụ cấp cao hơn.

Tiêu chuẩn trợ cấp ra trại trước tính theo một phần gạo, một phần tiền đã làm khó khăn cho thương bệnh binh ra trại sản xuất vì thực tế anh em ít khi lĩnh gạo đem về nhà mà thường phải bán đi, giá gạo cao phải bán hạ làm ảnh hưởng đến giá gạo thị trường khi anh em ra trại đóng. Phần tiền phụ cấp củi không tính. Nay quy ra tiền anh em ra trại về xã, về gia đình sản xuất được lĩnh cả gạo gồng hơn và tiền trợ cấp cũng được nhiều hơn.

Tiêu chuẩn tập thể phí của thương bệnh binh các loại an dưỡng và huấn luyện thống nhất, còn tiêu chuẩn học tập phẩm có khác nhau: giữa thương bệnh binh học cấp I và cấp II; giữa thương bệnh binh loại an dưỡng và huấn luyện.

Vì học sinh cấp II bài vở phải làm nhiều hơn, chương trình học nặng hơn cấp I, anh em thương bệnh binh loại an dưỡng tuy cũng học tập nhưng học tập nhẹ nhàng hơn nên học tập phẩm ít hơn. Dự tính tiêu chuẩn giấy bia, dùng cho mọi thương bệnh binh học cấp I hàng tháng là 30 tờ, học cấp II là 40 tờ. Trong tiêu chuẩn học tập phẩm bao gồm cả mực, bút, chì, giấy thấm, phấn, sách giáo khoa, văn phòng phẩm của giáo viên. Các địa phương cần nghiên cứu sử dụng học tập phẩm cho hợp lý, căn cứ trên nguyên tắc thứ nào cần thì cấp phát không cần thì thôi, thứ cần dùng nhiều mua nhiều, dùng ít cấp ít. Tập thể phí nói chung là đều đều, **nhật báo, họa báo, các đồ chơi giải trí.**



**III. — Kế hoạch thực hiện tiêu chuẩn mới.**

Các Ty sẽ đem thông tư nghị định này phổ biến cho tất cả các cán bộ, công nhân viên trong trại và anh em thương bệnh binh trại nhằm mấy điểm chính sau đây :

**1) Đối với anh chị em thương bệnh binh :**

— Làm cho anh chị em thấy rõ Đảng và Chính phủ nâng cao tiêu chuẩn cung cấp, cải thiện một phần đời sống cho anh chị em lúc này là một sự cố gắng trong khi đời sống nhân dân còn thấp, khó khăn còn nhiều. Vấn đề cải thiện đời sống của nhân dân ta nói chung và thương bệnh binh nói riêng đều phải dựa trên cơ sở phát triển sản xuất. Trên điều kiện và hoàn cảnh kinh tế thực tế của nước ta hiện nay, nó không thể làm theo ý muốn chủ quan vượt ra ngoài quy luật phát triển của nền kinh tế được, cho nên anh chị em thương bệnh binh cần phải cố nhận thức cho đúng mà không nên suy bì so sánh, và vui vẻ hoan nghênh sự săn sóc của Đảng và Chính phủ đối với anh chị em, càng yên tâm phấn khởi ra sức học tập công tác.

— Làm cho anh chị em thương bệnh binh thấy trách nhiệm của mình phải cố gắng đề tự cải thiện thêm đời sống, tránh tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào biện pháp cải thiện của trên, Đảng và Chính phủ rất quan tâm đến đời sống của thương bệnh binh, nhưng tăng tiêu chuẩn cung cấp cho thương bệnh binh chỉ là một mặt của vấn đề cải thiện đời sống cho thương bệnh binh trại, mà muốn đời sống của anh chị em thương bệnh binh trại được cải thiện tốt thì mỗi thương bệnh binh phải tích cực tham gia vào việc cải thiện đời sống chung, cụ thể là :

— Tổ chức việc mua bán hợp lý ở trong trại hàng ngày.

— Tăng gia thêm bằng chăn nuôi và trồng trọt

— Cố gắng tốt các tổ chức anh nuôi.

— Giáo dục thương bệnh binh ý thức góp ý kiến xây dựng với Ty, Trại, cùng với Ty Trại đảm bảo thực hiện đúng tiêu chuẩn, bảo vệ những thứ đã được cấp phát.

**2) Đối với Ủy ban Hành chính và cán bộ Ty Thương binh các tỉnh :**

— Cần nắm vững mục đích ý nghĩa của tiêu chuẩn cung cấp mới để đảm bảo cho các tiêu chuẩn được thực hiện nghiêm chỉnh đầy đủ và kịp thời.

— Phải thấy đây là một mặt công tác chính trị làm được « tốt » thì động viên được tinh thần phấn khởi tin tưởng của thương bệnh binh trại, làm cho anh em hăng hái yên tâm học tập công tác góp phần vào đầy mạnh việc xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng.

Bộ lưu ý các Ty sẽ tiến hành phổ biến kịp thời trong cán bộ công nhân viên và anh chị em thương bệnh binh trại, đồng thời chuẩn bị kế hoạch thực hiện những tiêu chuẩn mới cho anh chị em. Trong

khi tiến hành kết quả thế nào, có gặp khó khăn trở ngại gì các địa phương sẽ báo cáo cho Bộ biết.

Hà-nội, ngày 22 tháng 11 năm 1956

Bác sĩ VŨ-ĐÌNH-TỤNG

**BỘ THỦY LỢI VÀ KIẾN TRÚC**

**NGHỊ ĐỊNH số : 628-NĐ ngày 27-11-1956**  
thành lập 8 trạm thủy văn khí tượng  
thuộc Bộ Thủy lợi và Kiến trúc.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY LỢI VÀ KIẾN TRÚC

Theo đề nghị của ông Giám đốc Cục Thiết kế Thủy lợi,

**NGHỊ ĐỊNH :**

**Điều 1.** — Nay thành lập 8 trạm thủy văn khí tượng thuộc Bộ Thủy lợi và Kiến trúc, và đặt các trạm ấy dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban Hành chính Khu tự trị Thái-Mèo và các Ty Thủy lợi và Kiến trúc sau đây :

1) Trạm Nậm doym trên sông Nậm doym thuộc Ủy ban Hành chính Khu tự trị Thái-Mèo.

2) Trạm Huồi pha trên sông Huồi pha thuộc Ủy ban Hành chính Khu tự trị Thái-Mèo,

3) Trạm Nậm co trên sông Nậm co thuộc Ủy ban Hành chính Khu tự trị Thái-Mèo.

4) Trạm Khâu hua trên sông Khâu hua thuộc Ủy ban Hành chính Khu tự trị Thái-Mèo.

5) Trạm cầu Đường trên sông Đường thuộc Ty Thủy lợi Kiến trúc Bắc-ninh.

6) Trạm Tuyên-quang trên sông Lô thuộc Ty Thủy lợi Kiến trúc Tuyên-quang.

7) Trạm Phả-lại trên sông Thái-bình thuộc Ty Thủy lợi Kiến trúc Hải-dương.

8) Trạm Ba bề trên sông Năng thuộc Ty Thủy lợi Kiến trúc Bắc-cạn.

**Điều 2.** — Nhiệm vụ chính của mỗi trạm :

1) Đo lưu lượng nước, mực nước, nhiệt độ nước, lượng phù sa, lượng mưa, lượng bốc hơi, sức gió.

2) Nghiên cứu tính toán, lập bản đồ, cung cấp số liệu thủy văn, khí tượng cho Bộ.

**Điều 3.** — Tổ chức mỗi trạm, tùy nhu cầu công tác của mỗi nơi, sẽ có một số cán bộ và nhân viên, do một trạm trưởng điều khiển dưới sự chỉ đạo của ông Thủ trưởng cơ quan nơi ở trên.

**Điều 4.** — Ông Giám đốc Cục Thiết kế Thủy lợi và các ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính Khu tự trị Thái-Mèo, các tỉnh Hải-dương, Bắc-ninh, Bắc-cạn, Tuyên-quang chiếu nghị định thì hành.

Hà-nội, ngày 27 tháng 11 năm 1956

TRẦN-ĐĂNG-KHOA

**ĐÍNH CHÍNH**

Công báo số 37 ngày 22-11-1956

Thông tư số 62-TB-LS4 ngày 26-10-1956 về việc cấp tiền tuất cho gia đình quân nhân tử trận.

Trang 360 cột bên phải. Mục IV, dòng cuối :

Đã in : Hoặc cảnh thiếu thốn....

Nay sửa lại là : Hoàn cảnh thiếu thốn....